

Số: /KH-CTK

Bình Phước, ngày 31 tháng 8 năm 2023

KẾ HOẠCH

Tổ chức thực hiện Phương án điều tra chi tiêu của khách du lịch, khách quốc tế đến Việt Nam năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bình Phước

Thực hiện Phương án điều tra chi tiêu của khách du lịch, khách quốc tế đến Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 313/QĐ-TCTK ngày 17/3/2023 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê. Cục Thống kê tỉnh Bình Phước xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện Phương án điều tra trên địa bàn tỉnh Bình Phước, nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU ĐIỀU TRA

1. Mục đích điều tra

Điều tra chi tiêu của khách du lịch, khách quốc tế đến Việt Nam được thực hiện nhằm các mục đích chính sau:

- Thu thập thông tin về mức và các khoản chi tiêu chủ yếu của khách du lịch, khách quốc tế đến Việt Nam làm cơ sở tính mức chi tiêu bình quân chung và cơ cấu chi tiêu của khách du lịch, khách quốc tế đến Việt Nam.

- Thu thập thông tin phục vụ biên soạn một số chỉ tiêu chủ yếu về du lịch, xuất khẩu, nhập khẩu dịch vụ du lịch.

2. Yêu cầu điều tra

- Thực hiện điều tra đúng các nội dung quy định trong Phương án.

- Bảo mật thông tin thu thập từ các đối tượng điều tra theo quy định của Luật Thống kê.

- Quản lý và sử dụng kinh phí của cuộc điều tra đúng chế độ hiện hành, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả.

- Kết quả điều tra phải đáp ứng yêu cầu của người dùng tin trong và ngoài nước; bảo đảm tính so sánh quốc tế.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, ĐƠN VỊ ĐIỀU TRA

1. Phạm vi điều tra

- Đối với thông tin về du lịch thu thập từ hộ dân cư: Thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh

- Đối với chi tiêu của khách quốc tế đến Việt Nam: Thực hiện điều tra tại các tỉnh, thành phố có lượng khách quốc tế đến lớn. *Tỉnh Bình Phước không được chọn mẫu điều tra.*

2. Đối tượng điều tra

Đối tượng điều tra bao gồm:

- Khách du lịch nội địa.
- Khách Việt Nam đi du lịch nước ngoài.

3. Đơn vị điều tra

- Hộ dân cư: Thu thập thông tin về khách du lịch nội địa và khách Việt Nam đi du lịch nước ngoài.

III. LOẠI ĐIỀU TRA

Điều tra chi tiêu của khách du lịch, khách quốc tế đến Việt Nam là điều tra chọn mẫu. Quy mô mẫu được phân bổ đảm bảo mức độ đại diện cấp tỉnh

IV. THỜI GIAN, THỜI KỲ VÀ PHƯƠNG PHÁP THU THẬP THÔNG TIN

1. Thời gian điều tra

- Phiếu thu thập thông tin từ hộ dân cư: Từ ngày 01 đến ngày 10 các tháng 10, 11, 12.

2. Thời kỳ thu thập thông tin

Là thời gian diễn ra chuyến đi gần nhất kể từ ngày 01/01/2023 đến thời điểm điều tra viên đến hộ.

3. Phương pháp thu thập thông tin

Cuộc điều tra này áp dụng kết hợp phương pháp thu thập thông tin trực tiếp bằng thiết bị điện tử thông minh (CAPI).

V. NỘI DUNG VÀ PHIẾU ĐIỀU TRA

1. Nội dung điều tra

Nội dung điều tra gồm thông tin chính sau:

- Tổng mức chi tiêu và một số khoản chi tiêu của khách du lịch nội địa, khách Việt Nam đi du lịch nước ngoài.
- Đánh giá về chất lượng dịch vụ du lịch tại nơi đến và khả năng trở lại điểm đến.

2. Phiếu điều tra

Điều tra chi tiêu của khách du lịch, khách quốc tế đến Việt Nam năm 2023 tại tỉnh Bình Phước sử dụng 03 loại phiếu điều tra:

- Phiếu 01/DL-HO: Phiếu xác định thành viên hộ đi du lịch.
- Phiếu 02/DL-NĐ: Phiếu thu thập thông tin về khách du lịch nội địa.
- Phiếu 03/DL-NN: Phiếu thu thập thông tin về khách Việt Nam đi du lịch nước ngoài.

VI. PHÂN LOẠI THÔNG KÊ SỬ DỤNG TRONG ĐIỀU TRA

1. Danh mục các đơn vị hành chính Việt Nam ban hành theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 08/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ và những thay đổi đã được Tổng cục Thống kê cập nhật đến thời điểm điều tra.

2. Danh mục các nước và vùng, lãnh thổ phân theo khu vực địa lý ban hành kèm theo phương án.

3. Danh mục nghề nghiệp Việt Nam ban hành theo Quyết định số 34/2020/QĐ-TTg ngày 26/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

VII. QUY TRÌNH XỬ LÝ VÀ BIỂU ĐÀU RA CỦA ĐIỀU TRA

1. Quy trình xử lý thông tin

Phiếu CAPI: Thông tin trên phiếu điện tử được ĐTV hoàn thành và gửi về máy chủ của Tổng cục Thống kê thông qua đường truyền dữ liệu trực tuyến ngay trong quá trình điều tra thực địa.

Dữ liệu được kiểm tra, nghiệm thu (duyệt) bởi các giám sát viên (viết gọn là GSV) huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh (viết gọn là GSV cấp huyện), GSV cấp tỉnh và GSV cấp trung ương.

2. Tổng hợp kết quả điều tra

Kết quả Điều tra chi tiêu của khách du lịch, khách quốc tế đến Việt Nam làm cơ sở tính mức chi tiêu bình quân chung và cơ cấu chi tiêu của khách du lịch nội địa, được tổng hợp theo mẫu biểu do Vụ Thống kê Thương mại và Dịch vụ (Vụ TMDV) cung cấp.

VIII. KẾ HOẠCH TIẾN HÀNH ĐIỀU TRA

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị phụ trách
1	Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Phương án điều tra trên địa bàn tỉnh	Tháng 8/2023	Phòng TK Kinh tế
2	Tuyển chọn điều tra viên	Tháng 9/2023	Chi cục Thống kê
3	In tài liệu	Tháng 9/2023	Phòng TK Kinh tế; Phòng TC-HC
4	Rà soát đơn vị điều tra	Tháng 9/2023	Phòng TK Kinh tế; Phòng TTTT
5	Tổ chức hội nghị tập huấn nghiệp vụ.	Tháng 9/2023	Phòng TK Kinh tế; Phòng TTTT
6	Thu thập thông tin	Tháng 10 đến tháng 12/2023	Phòng TK Kinh tế; Phòng TTTT
7	Kiểm tra, giám sát và nghiệm thu dữ liệu điều tra	Tháng 10/2023 đến tháng 02 năm 2024	Phòng TK Kinh tế; Phòng TTTT

IX. TỔ CHỨC CHỈ ĐẠO VÀ THỰC HIỆN

1. Công tác chuẩn bị

Tuyển chọn lực lượng tham gia điều tra

Chi cục Thống kê chủ trì thực hiện tuyển chọn điều tra viên (ĐTV) phục vụ công tác thu thập thông tin của cuộc điều tra bảo đảm tiến độ và chất lượng thông tin thu thập.

Phiếu 01/DL-HO, Phiếu 02/DL-NĐ và Phiếu 03/DL-NN: Khuyến khích tuyển chọn ĐTV đã thu thập thông tin Phiếu điều tra Lao động việc làm để thực hiện thu thập thông tin.

GSV là lực lượng thực hiện công việc giám sát các hoạt động của mạng lưới ĐTV và hỗ trợ chuyên môn cho GSV cấp dưới (nếu có) và các ĐTV trong quá trình điều tra thực địa. GSV có 02 cấp: cấp tỉnh và cấp huyện.

c) Tập huấn nghiệp vụ và hướng dẫn sử dụng phần mềm

Tập huấn nghiệp vụ điều tra thực hiện trong 02 ngày (trong đó: 01 ngày giới thiệu phương án điều tra, hướng dẫn nghiệp vụ và 01 ngày hướng dẫn sử dụng thiết bị điều tra phiếu điện tử và Trang Web điều hành tác nghiệp).

Cục Thống kê chủ trì tổ chức tập huấn cho ĐT, GSV cấp tỉnh và huyện.

d) Tài liệu điều tra

Tài liệu điều tra bao gồm các tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ và sử dụng phần mềm do Tổng cục Thống kê biên soạn; Cục Thống kê cấp tỉnh chủ động in bảo đảm đủ, đúng thời gian quy định.

đ) Chương trình phần mềm

Chương trình phần mềm sử dụng trong điều tra bao gồm: Chương trình thu thập thông tin, chương trình chọn mẫu, chương trình quản lý giám sát, kiểm tra và duyệt phiếu điều tra điện tử, chương trình tổng hợp kết quả điều tra được thực hiện trên Trang Web điều hành tác nghiệp cho các cấp GSV.

2. Công tác điều tra thực địa

Chi cục Thống kê chủ trì chỉ đạo thực hiện công tác thu thập thông tin bảo đảm tiến độ và chất lượng thông tin thu thập.

3. Công tác kiểm tra, giám sát

Nhằm bảo đảm chất lượng của cuộc điều tra, công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện ở tất cả các khâu của cuộc điều tra.

Nội dung kiểm tra, giám sát bao gồm: Kiểm tra, giám sát thu thập thông tin của đơn vị điều tra, số lượng và chất lượng thông tin do đơn vị cung cấp,...

Hình thức kiểm tra, giám sát: Kiểm tra, giám sát trực tiếp công tác thu thập thông tin tại địa bàn; kiểm tra, giám sát trực tuyến trên Trang Web điều hành tác nghiệp.

Để bảo đảm chất lượng thông tin thu thập, công tác kiểm tra, giám sát chất lượng phiếu điều tra được thực hiện ngay trong quá trình thu thập thông tin, GSV thường xuyên kiểm tra dữ liệu trên chương trình phần mềm và thông báo đề nghị ĐT xác minh hoàn thiện phiếu điều tra.

4. Nghiệm thu và xử lý thông tin

Nghiệm thu phiếu điều tra: Cục Thống kê chủ trì việc nghiệm thu dữ liệu điều tra của các Chi cục Thống kê.

5. Tổ chức thực hiện

Phòng Thống kê Kinh tế

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Thu thập Thông tin Thống kê thực hiện các nhiệm vụ sau: Xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện Phương án điều tra; hướng dẫn rà soát, cập nhật địa

bàn, bảng kê hộ, chọn hộ; tổ chức tập huấn; thu thập thông tin tại địa bàn; tổ chức công tác kiểm tra, giám sát; kiểm tra, làm sạch, xử lý, nghiệm thu và truyền dữ liệu điều tra.

- Chịu trách nhiệm tổ chức quản lý, đôn đốc thu thập thông tin, kiểm tra dữ liệu các địa bàn điều tra.

Phòng Thu thập Thông tin Thống kê

- Cử công chức phối hợp với Phòng Thống kê kinh tế thực hiện: triển khai tập huấn nghiệp vụ; công tác kiểm tra, giám sát tại địa bàn và quản lý, đôn đốc thu thập thông tin, kiểm tra dữ liệu các địa bàn điều tra.

X. KINH PHÍ ĐIỀU TRA

Kinh phí Điều tra chi tiêu của khách du lịch, khách quốc tế đến Việt Nam do Ngân sách nhà nước bảo đảm cho các hoạt động quy định trong Phương án này.

Để cuộc Điều tra chi tiêu của khách du lịch, khách quốc tế đến Việt Nam trên địa bàn tỉnh Bình Phước đảm bảo nội dung, chất lượng và thời gian theo quy định. Yêu cầu Lãnh đạo các phòng nghiệp vụ, Lãnh đạo Chi cục Thống kê, giám sát viên, điều tra viên nghiêm túc tổ chức thực hiện đúng theo nội dung Kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Cục TTDL và UDCNTTTK-TCTK;
- VP Tỉnh uỷ;
- VP UBND tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo Cục;
- Phòng TTTTK (để p/hợp);
- CCTK huyện, thị xã, khu vực;
- Lưu: VT, TKKT.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Kiều Hữu Quang